

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 490/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017, giữa:

- *Người yêu cầu:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1973

Địa chỉ: đường P, Phường M, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người cùng yêu cầu:* Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1973

Địa chỉ: 45 đường P, Phường M, quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 và 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về quan hệ vợ chồng: bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Đỗ Thị Thùy L, sinh năm 1995 (đã thành niên) và Đỗ Nhật Hạnh N, sinh ngày 26/01/2009.

+ Bà Thúy được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Đỗ Nhật Hạnh Nguyên cho đến tuổi thành niên.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bà Thúy không yêu cầu ông Đông cấp dưỡng cho con.

+ Ông Đông được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của trẻ việc nuôi con và cấp dưỡng cho con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: không có.

- Nợ chung: tự giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Thúy và ông Đông phải chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm nộp lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0006192 ngày 15/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình. Bà Thúy và ông Đông đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.TB;
- Chi cục THA.DS Q.TB;
- UBND xã Y, huyện H, tỉnh N;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Quang Phúc